

(Được dịch từ nguyên bản tiếng Anh)

NHÌN LẠI HOẠT ĐỘNG M&A TẠI VIỆT NAM – SÁU THÁNG ĐẦU NĂM 2009.

Số lượng giao dịch mua bán tăng hơn gấp đôi nhưng giá trị giao dịch chỉ bằng một nửa so với nửa đầu năm 2008 – hoạt động giao dịch chủ yếu diễn ra giữa các công ty trong nước.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2009

Hai lần trong một năm, Công ty PricewaterhouseCoopers Việt Nam đưa ra một báo cáo chi tiết về hoạt động Sáp nhập và Hợp nhất (M&A) tại Việt Nam. Báo cáo này xem xét dưới góc độ rộng về môi trường tác động lên giao dịch mua bán trong nước, nhìn lại từng giao dịch lớn và đáng chú ý, và đưa ra một cái nhìn tổng quan về triển vọng của hoạt động M&A trong các tháng sắp đến

MÔI TRƯỜNG KINH TẾ HIỆN NAY

Trong 6 tháng đầu năm 2009, nền kinh tế Việt Nam đã duy trì được mức độ tăng trưởng tích cực và thực tế mức độ tăng trưởng có xu hướng tăng nhanh hơn qua những con số lạc quan hơn trong quý 2. Chính phủ đưa ra những chính sách quan trọng từ cuối năm ngoái là một nhân tố góp phần tạo thuận lợi cho sự tăng trưởng đó. Ngoài các biện pháp về mặt chính sách, các biện pháp nhằm kích cầu tài chính với tổng trị giá gần 8 tỉ đô la Mỹ, chiếm gần 10% tổng sản phẩm quốc nội GDP của năm 2008, cũng đã được thực hiện.

Tỷ lệ tăng trưởng trong quý 1 là 3.1% trong khi đó quý 2 đạt 4.5%. Tỷ lệ tăng trưởng 6 tháng đầu năm nay là 3.9% so với tỉ lệ 6.5% của 6 tháng đầu năm của năm 2008. Sự tăng trưởng chậm này đã gây khó khăn cho chính phủ, các công ty cũng như các cá nhân tuy nhiên sự lo lắng ở thời điểm đầu năm liên quan đến việc một số nhà máy bị đóng cửa và số lượng người thất nghiệp tăng đột biến đã là quá bi quan. Nhận thức được những ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính toàn cầu, Quốc Hội mới đây đã thay đổi mục tiêu tăng trưởng GDP hàng năm từ 6.5% xuống còn 5%. Trong khi cả nước có thể không đạt được mục tiêu này theo như những số liệu kinh tế 6 tháng đầu năm, gần đây nhiều nhà kinh tế học đã điều chỉnh lại các dự đoán về tốc độ tăng trưởng kinh tế với con số dự báo khoảng 4% cho cả năm. Niềm tin về triển vọng phát triển lâu dài của Việt Nam vẫn rất mạnh mẽ và mặc cho phải chịu các tác động từ cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu, Việt Nam vẫn hy vọng trong 2-3 năm nữa sẽ dần quay lại tỷ lệ tăng trưởng đã đạt được ở thời kì trước khi xảy ra cuộc khủng hoảng.

Lạm phát giảm nhanh trong nửa đầu năm 2009 và rơi xuống mức thấp 3.9% trong tháng 6 năm 2009 so với lúc cao nhất là 28.3% vào tháng 8 năm 2008; tuy nhiên, lạm phát có khả năng sẽ bắt đầu tăng trở lại và có thể lên tới 6 tới 8% vào cuối năm nay. Lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định đạt mức cao nhất là 14% vào những tháng hè của năm 2008 trước khi giảm xuống còn 8.5% vào cuối năm 2008 và 7% trong năm 2009 theo chính sách cắt giảm lãi suất của Chính Phủ.

Cán cân thương mại của Việt Nam tiếp tục bị thâm hụt cho dù đạt được mức thặng dư trong một vài tháng đầu quý I năm 2009 chủ yếu do kim ngạch xuất khẩu vàng tăng cao. Điều này kết hợp với thực tế là lượng kiều hối chuyển về Việt Nam giảm, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thấp hơn cũng như doanh thu từ du lịch bị giảm đã tạo ra các áp lực đối với Việt Nam đồng, đòi hỏi chính phủ phải nhanh chóng có nhiều hành động khác nhau về mặt chính sách để chống lại hiện tượng “đô la hóa” nền kinh tế. Tỷ giá tham khảo bán ra của đồng đô la Mỹ của Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam là 17.801 Việt Nam đồng vào ngày 30 tháng 6 so với 17.483 Việt Nam đồng vào cuối năm ngoái.

Số lượng các dự án FDI mới được cấp phép giảm mạnh so với năm ngoái Tổng cam kết đầu tư mới được cấp phép trong 6 tháng đầu năm nay giảm 4.7 tỷ đô la Mỹ so với 30.9 tỷ đô la Mỹ trong 6 tháng đầu năm 2008. Tuy nhiên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan phụ trách việc cấp phép, vẫn tin tưởng có thể đạt được mục tiêu của năm 2009 là 20 tỷ đô la Mỹ. Điều này căn cứ vào các ước tính chính thức về các dự án hiện đang được thẩm định hoặc đang trong quá trình được cấp phép, bao gồm các dự án đầu tư nhiều tỷ đô la Mỹ trong ngành bất động sản, cơ sở hạ tầng và ngành dầu khí. 20 tỷ đô la Mỹ chẳng thể so sánh được với 64 tỷ đô la Mỹ trong năm 2008 tuy nhiên vẫn bằng lượng đầu tư đã cam kết trong năm 2007 và gần gấp đôi năm 2006. Tổng số vốn FDI giải ngân thực tế đạt 4 tỷ đô la Mỹ trong 6 tháng đầu năm, thấp hơn 18% so với cùng kỳ năm ngoái. Mục tiêu giải ngân cho cả năm hiện đã được hạ xuống còn 8 tỷ đô la Mỹ so với mục tiêu 11 tỷ đô la Mỹ trước đây phản ánh những khó khăn mà rất nhiều nhà đầu tư đang phải đối mặt trong việc huy động vốn để thực hiện các cam kết đã được đưa ra trong vòng 2 năm qua.

Chỉ số giao dịch chứng khoán, chỉ số VN-Index đã phục hồi so với mức 315.6 tại phiên giao dịch cuối cùng của năm 2008, tăng lên 448.3 vào phiên giao dịch cuối cùng của tháng 6 và đạt mức cao nhất 512 điểm vào ngày 9 tháng 6.

Hoạt động IPO (phát hành lần đầu ra công chúng) đã sôi động trở lại khi thị trường có dấu hiệu phục hồi, trong đó có những cổ phiếu đáng chú ý lên sàn là cổ yếu của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank) và Tập đoàn Bảo Việt - tập đoàn bảo hiểm lớn nhất Việt Nam với sự sở hữu 10% của Ngân hàng HSBC. Cả hai đều được niêm yết vào cuối tháng 6. Ngoài ra, Ngân hàng Công Thương Việt Nam (Vietinbank) cũng đã niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán vào ngày 16 tháng 7. Tuy nhiên, thật không may, trong khi Việt Nam đã có những chính sách dài hạn hơn về việc chuyển đổi thêm vốn nhà nước sang sở hữu tư nhân thì quá trình cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà Nước diễn ra chậm hơn so với mong đợi của các nhà đầu tư; điều này một phần là do hoạt động kém hiệu quả của thị trường chứng khoán trong năm 2008 và đầu năm 2009 và có thể là do những kết quả mới đạt được của thị trường trong những tháng gần đây đã làm cho các cơ quan nhà nước thấy được mức độ ngày càng cấp thiết của việc tư nhân hóa. Việc các công ty Việt Nam niêm yết trên các sàn giao dịch chứng khoán ở nước ngoài tiếp tục là chủ đề nóng bỏng cùng với việc các công ty thường xuyên thông báo ý định niêm yết nhưng chưa có công ty nào thực hiện được.

Ý thức về tầm quan trọng của việc thu hẹp khoảng cách giữa Việt Nam và các nước phát triển hơn trong những quy tắc về công bố thông tin, chuẩn mực quản trị doanh nghiệp và các mối quan hệ với nhà đầu tư cũng đang tăng lên.

Thị trường OTC tiếp tục lớn hơn xét về mặt giá trị so với giá trị của cả hai sàn giao dịch chứng khoán chính thức tại Hà Nội và Hồ Chí Minh cộng lại. Trong một bước tiến phát triển quan trọng diễn ra vào ngày 24 tháng 6, UPCOM, một thị trường mới cho các công ty trên sàn OTC, đã được khai trương tại Hà Nội. Đã có mười công ty được niêm yết vào ngày đầu tiên và một nửa trong số đó là các công ty chứng khoán.

Tính đến tháng 1 năm 2009, Việt Nam đã gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) được tròn 2 năm. Một trong những bước tiến quan trọng về các quy định liên quan đến nghĩa vụ làm thành viên WTO trong năm 2008 là cấp giấy phép cho các tổ chức tài chính có 100% vốn nước ngoài. Theo đó, các ngân hàng HSBC, Standard Chartered, ANZ, Shinhan (Hàn Quốc) và Hong Leong (Malaysia) đã được cấp phép để thành lập ngân hàng 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam đã và sẽ sớm đi vào hoạt động trong năm 2009.

Ngoài ra, vào ngày 1 tháng 1 năm 2009, các quy định pháp lý bắt đầu có hiệu lực khiến cho nhiều ngành dịch vụ trở nên rộng mở hơn đối với sự tham gia của các doanh nghiệp nước ngoài, trong đó bao gồm ngành kiến trúc, công trình, vi tính và các dịch vụ liên quan, quảng cáo, nghiên cứu thị trường, xây dựng, giáo dục, nhượng quyền kinh doanh, và các dịch vụ về phân phối. Nghị định 139 của Chính phủ có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2008, về nguyên tắc đã cởi bỏ những hạn định quyền sở hữu của bên nước ngoài tại các công ty Việt Nam, ngoại trừ liên quan đến hạn mức 49% trong các công ty đại chúng được niêm yết và 40% tại các công ty đại chúng không niêm yết. Ngoài ra, vẫn còn có một số hạn chế trong một số ngành cụ thể, quan trọng nhất là trong ngành viễn thông, tài chính và một số dịch vụ khác. Tuy nhiên, dù rằng những thay đổi này là những ví dụ tích cực về các hành động của Chính phủ trong việc thực hiện các cam kết của WTO phù hợp với mong đợi của cộng đồng doanh nghiệp, thì việc tận dụng những sự mở cửa này không phải lúc nào cũng dễ dàng do nhiều rắc rối khác nhau về mặt thủ tục giấy tờ. Trong bối cảnh này, cần phải nói rằng Chính phủ đã nhận thức rất rõ về nhu cầu làm đơn giản hóa các yêu cầu liên quan đến hoạt động kinh doanh. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Đề án Đơn giản hóa Thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước đã ra đời có nhiệm vụ cố gắng tạo ra một sự cải cách hành chính quan trọng, được gọi là Đề Án 30. Đề án này có sự tham gia của 22 bộ và 64 tỉnh trên toàn quốc, cùng các tổ chức khác của Việt Nam cũng như các nhà cố vấn quốc tế nhằm trước tiên tập hợp và xem xét các quy trình thủ tục hành chính hiện nay có tác động tới môi trường kinh doanh. Sau đó, nhóm thực hiện Đề án tiến hành xây dựng và đưa ra những kiến nghị cụ thể nhằm đơn giản hóa hoặc loại bỏ các quy trình thủ tục hành chính, các hình thức, yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện các quy trình thủ tục hành chính không cần thiết và không hợp lý với kế hoạch rà soát dự kiến sẽ hoàn thành vào năm 2010.

Nói chung, Việt Nam vẫn đang trên con đường tăng trưởng thuận lợi với lợi thế về nguồn nhân lực, phát triển xã hội, sự ổn định chính trị và các nhân tố cơ bản khác cùng với sự nhận thức rõ ràng của Chính phủ về sự đóng góp của các nhà đầu tư nước ngoài trong việc tạo ra sự tăng trưởng kinh tế không ngừng của đất nước. Những thách thức đối với sự phát triển kinh tế và tiến hành kinh doanh nảy sinh trong thời gian gần đây ở Việt Nam không phải là khác biệt so với các nền kinh tế đang lên trên thế giới.

HOẠT ĐỘNG MUA BÁN VÀ SÁP NHẬP

Hoạt động mua bán và sáp nhập tại Việt Nam vẫn thu hút được nhiều sự quan tâm trong sáu tháng đầu năm 2009. Cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam cũng như nhiều Bộ và cơ quan nhà nước tham gia quản lý nền kinh tế đã tích cực đầu tư thời gian và nỗ lực để hiểu biết thêm về hoạt động M&A và đẩy mạnh lợi ích tiềm năng của hoạt động này làm giải pháp khả thi cho các khó khăn phát sinh trong nước do tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu gây ra. Trong các năm trước, kế hoạch cổ phần hóa các Doanh nghiệp Nhà nước cộng với các giao dịch M&A lớn từ các đối tác nước ngoài được hy vọng sẽ thúc đẩy các hoạt động mua bán và sáp nhập tại Việt Nam. Tuy nhiên, đến thời điểm này của năm 2009, mua bán và sáp nhập giữa các công ty trong nước vẫn là đặc trưng nổi bật nhất nhìn từ các số liệu thống kê tổng hợp.

Số liệu các giao dịch mua bán và sáp nhập

	6 tháng đầu năm 2009	6 tháng đầu năm 2008	Thay đổi
Giá trị giao dịch (triệu USD)			
Giao dịch giữa các công ty trong nước	130	110	18%
Giao dịch mua công ty VN của các đối tác nước ngoài	102	361	-72%
Tổng cộng	232	471	-51%
Số lượng giao dịch			
Giao dịch giữa các công ty trong nước	72	20	260%
Giao dịch mua công ty VN của các đối tác nước ngoài	40	34	18%
Tổng cộng	112	54	107%

Nguồn: Thomson Reuters, theo nghiên cứu của PricewaterhouseCoopers

Các con số thống kê trên cho thấy có sự giảm sút đáng kể về giá trị của các giao dịch M&A từ đối tác nước ngoài. Tuy nhiên, số lượng giao dịch tăng so với năm trước đã cho thấy vẫn còn nhiều quan tâm đến thị trường Việt Nam. Con số về giá trị của các giao dịch bị ảnh hưởng bởi sự sụt giảm đáng kể về số lượng giao dịch mua bán trong ngành Dịch vụ Tài chính, điển hình là trong sáu tháng đầu năm 2008, nhiều giao dịch lớn đã hoàn tất bao gồm Công ty Tái Bảo hiểm Thụy Sĩ (Swiss Re) mua lại cổ phần của Tổng Công ty Cổ phần Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (Vinare), Ngân hàng Maybank (Malaysia) mua cổ phần của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBank) và Ngân hàng Pháp BNP Paribas mua cổ phần của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (OCB), tất cả đều có giá trị giao dịch khá cao diễn ra vào thời điểm giá trị được thẩm định đang trên đà cao. Thị trường chứng khoán Việt Nam ở mức thấp khoảng 230 điểm vào tháng 2 năm 2009 và giá trị

thẩm định có xu hướng giảm theo chỉ số chứng khoán, dẫn đến sự sụt giảm quy mô các giao dịch về mặt giá trị so với thời gian trước đây.

Con số này cũng phản ánh lên thực tế là nhiều công ty nước ngoài dành thời gian để đánh giá lại chiến lược mở rộng của họ tại thị trường nước nhà và thị trường đang phát triển như Việt Nam do tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu tiếp tục gây ảnh hưởng to lớn đến các xu thế M&A trong sáu tháng qua. Tuy nhiên, điều căn bản khiến Việt Nam là nơi đầu tư ngày càng hấp dẫn vẫn không thay đổi đáng kể, và do đó chúng ta kỳ vọng giá trị giao dịch mua bán sáp nhập sẽ phục hồi và khối lượng giao dịch sẽ tiếp tục tăng một khi nền kinh tế ở các nước phát triển tăng trưởng trở lại.

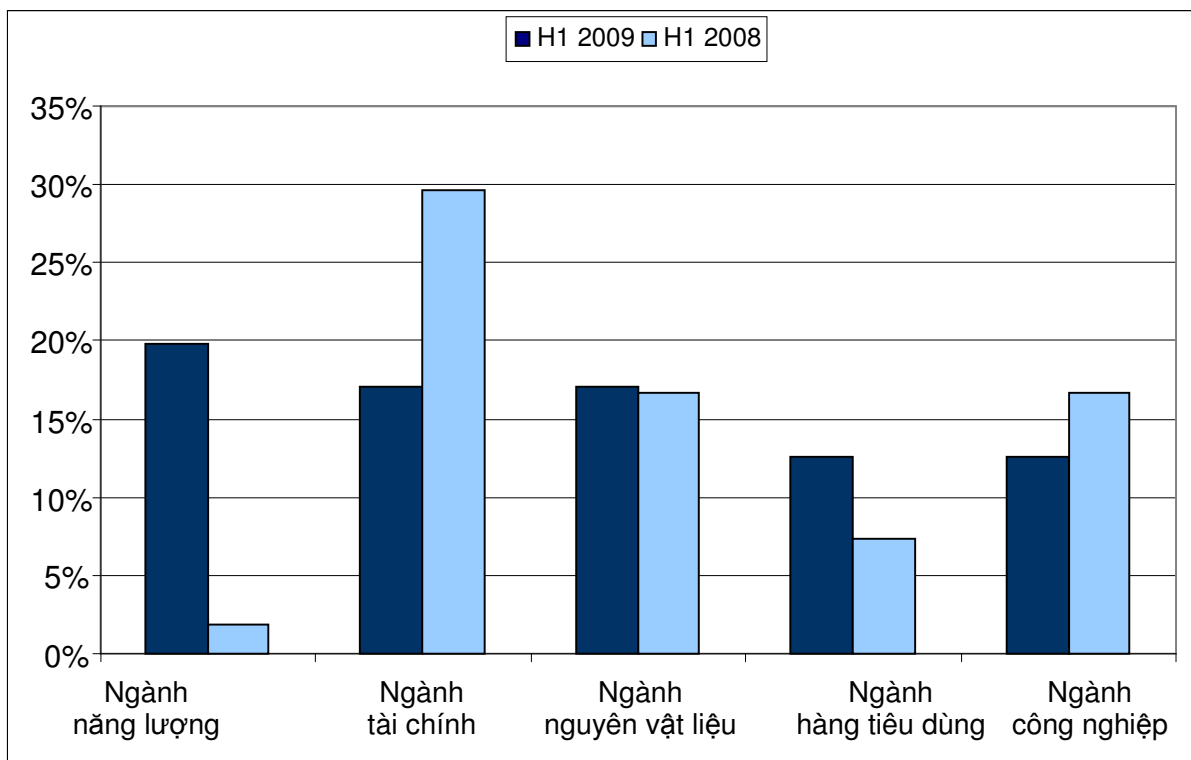
Tuy nhiên, việc sụt giảm giá trị các giao dịch M&A đã có ích ở mặt thúc đẩy đàm thoại về các khó khăn trong việc thực hiện các giao dịch M&A tại Việt Nam. Các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài đều tiếp tục có nhiều cơ hội nêu các vấn đề của họ với các cấp thẩm quyền thông qua các kênh tư vấn khác nhau. Trong khi việc thực hiện các giao dịch tại Việt Nam tiếp tục đòi hỏi phải kiên nhẫn và quyết tâm hơn so với thị trường các nước phát triển, thì mức độ hiểu biết và chấp nhận các quy trình giao dịch quốc tế tiếp tục tăng lên. Các nhà đầu tư nước ngoài cũng đang được lợi từ thực tế là các kỳ vọng về giá trị đã giảm đi và mức linh động của các đối tác bán trong thương thảo các giao dịch đã nâng cao, điều này phản ánh những khó khăn trong việc huy động vốn từ các nguồn khác tại thời điểm này. Các thủ tục hành chính quan liêu của các cấp có thẩm quyền liên quan đến hoạt động M&A đã dần dần được làm rõ ràng hơn, cùng với các bước thay đổi tích cực trong việc hoàn tất và đăng ký giao dịch, bao gồm việc mua hơn 30% vốn chủ sở hữu của các công ty tư nhân của Việt Nam mà trước đây đã bị ngăn chặn cho dù được phép theo cam kết WTO. Cơ hội việc làm và các lợi ích khác mà các nhà đầu tư nước ngoài mang đến thông qua giao dịch M&A vẫn còn được đánh giá cao và điều này sẽ mang lại những thay đổi tích cực, dù chỉ là từng bước đối với các quy định của Nhà nước trong ngắn và trung hạn.

Các giao dịch mua bán M&A đã được công bố - Khu vực/quốc gia mục tiêu						
	6 tháng đầu năm 2009 (triệu đô la Mỹ)	6 tháng đầu năm 2008 (triệu đô la Mỹ)	% thay đổi	6 tháng đầu năm 2009 (số lượng giao dịch mua bán)	6 tháng đầu năm 2008 (số lượng giao dịch mua bán)	% thay đổi
Trên toàn thế giới	914.037	1.573.325	-40%	17.389	20.342	-15%
Mỹ	289.363	569.065	-49%	3.506	4.949	-29%
Trung Quốc	38.288	62.329	-39%	1.104	1.392	-21%
Đông Nam Á	18.559	49.944	-61%	972	1.006	-3%
Việt Nam	232	471	-51%	112	54	107%

Nguồn: Thomson Reuters, theo nghiên cứu của PricewaterhouseCoopers

So sánh số thống kê hoạt động M&A tại Việt Nam với các khu vực khác, điều đáng chú ý là trong khi giá trị giao dịch tại Việt Nam giảm sút nhiều hơn so với Trung Quốc, tổng giá trị giao dịch tại Việt Nam vẫn khả quan hơn rất nhiều so với toàn bộ khu vực Đông Nam Á. Số lượng giao dịch mua bán và sáp nhập tăng lên gấp đôi này là một điều đáng chú ý, ngay cả nếu chúng ta nghi ngờ có một lý do phía sau thực tế này, chẳng hạn như các công ty Việt Nam sẵn lòng hơn trong việc cung cấp các con số về giao dịch trong năm 2009 và cũng có thể do các số liệu thống kê bao gồm các giao dịch nhỏ từ các công ty và chuyên gia cung cấp số liệu thống kê về hoạt động M&A đã chính xác hơn.

Tỷ lệ phần trăm các giao dịch mua bán đã công bố theo các ngành nghề
- Mục tiêu M&A tại Việt Nam



Nguồn: Thomson Reuters, theo nghiên cứu của PricewaterhouseCoopers

Trong suốt sáu tháng đầu năm 2009, số lượng các giao dịch trong ngành năng lượng đã chiếm 1/5 tổng các giao dịch M&A đã công bố, tuy nhiên chỉ đạt 2% so với sáu tháng đầu năm 2008. Trong khi đó, ngành tài chính chỉ chiếm 17% tổng các giao dịch mua bán so với mức 30% cùng kỳ năm ngoái.

Các giao dịch mua bán đáng lưu ý trong 6 tháng đầu năm 2009 bao gồm:

Vào tháng sáu, Unilever đã thông báo mua lại 33.33% cổ phần của Công ty Liên Doanh Unilever Vietnam từ đối tác trong nước là Tập Đoàn Sản Xuất Hóa Chất Quốc Gia Việt Nam (Vinachem). Giá trị của giao dịch mua bán này không được đưa ra. Unilever và Vinachem đã ký thỏa thuận chấm dứt liên doanh để có thể mở rộng thêm hoạt động kinh doanh. Theo đó, Công ty liên doanh Unilever Việt Nam đã trở thành một công ty có 100% vốn đầu tư nước ngoài và được đổi tên thành Công ty TNHH Quốc Tế Unilever Việt Nam hay Unilever Việt Nam. Kể từ khi bắt đầu các hoạt động kinh doanh tại Việt Nam năm 1995, Unilever là một trong những nhà đầu tư nước ngoài hàng đầu và thành công nhất tại Việt Nam trong ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), trong khi đó, Vinachem là doanh nghiệp Nhà Nước có 42 công ty con và 12 công ty liên doanh nước ngoài với các công ty từ Trung Quốc, Mỹ, Nhật Bản, Hà Lan, Hàn Quốc và các nước Đông Nam Á trong các lĩnh vực như phân bón, thuốc trừ sâu, chất tẩy rửa, các sản phẩm cao su, sơn và chất hóa dầu.

Cũng vào tháng sáu, công ty International Consumer Products (ICP) đã chính thức trở thành chủ sở hữu chính của Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Thuận Phát sau khi chiếm giữ 51% cổ phần của công ty này. Các điều khoản của giao dịch không được công bố. Công ty Cổ Phần Thuận Phát được thành lập cách đây 27 năm, chuyên sản xuất các loại nước mắm, chất gia vị cay và các loại dưa chua bán tại thị trường trong nước và xuất khẩu. Công ty có 3 nhà xưởng và 3000 đại lý trên toàn quốc với tổng doanh thu trong năm 2008 là 75 tỷ đồng. Công ty ICP được thành lập vào năm 2001, là một trong những công ty tư nhân phát triển nhanh nhất tại Việt Nam về các loại hàng hóa tiêu dùng nhanh, sở hữu các nhãn hiệu nổi tiếng như Vegy, Oclean, X-Men, Dr.Men, X-men for boss, Hatrick, Teen-X, L'Ovité, Q-girl và X-series, trong lúc đó, tập đoàn cũng đang đóng chai và phân phối Orangina tại Việt Nam. Giao dịch này sẽ giúp ICP mở rộng hoạt động kinh doanh trong ngành thực phẩm và thức uống. Theo thông cáo báo chí của ICP, Công ty Thuận Phát sẽ có thể tận dụng lợi thế về hệ thống phân phối to lớn của ICP để gia tăng thị phần. Ngoài ra, ICP sẽ hỗ trợ cho Công ty Thuận Phát phát triển một hệ thống quản trị hiện đại, cải thiện các kỹ năng bán hàng và tiếp thị chuyên nghiệp và củng cố tăng cường nguồn nhân lực có trình độ cao.

Tháng 6, Công ty Jardine Cycle & Carriage Ltd (JC&C) trụ sở tại Singapore đã tăng số vốn chủ sở hữu trong Tập đoàn Ô Tô Trường Hải (THACO) từ 20.5% lên 24.9% với số tiền là 262.5 tỷ đồng (tương đương 14.7 triệu đô la Mỹ). Năm ngoái, Công ty JC&C đã mua 12% cổ phần của Công ty THACO, sau đó, vào tháng 7, đã mua thêm 8% cổ phần nữa nâng tổng giá trị giao dịch lên đến khoảng 80 triệu đô la Mỹ. THACO được thành lập tại Việt Nam năm 1997 và thành lập công ty cổ phần vào năm 2007. Ông Trần Bá Dương là người thành lập công ty và là cổ đông chính của Công ty. Hoạt động chính của THACO gồm: sản xuất, lắp ráp, phân phối, bán lẻ hàng hóa, sửa chữa và bảo trì các phương tiện vận chuyển thương mại và vận chuyển hành khách tại Việt Nam theo các nhãn hiệu Kia, Foton, King Long, Hyundai và THACO. THACO có một mạng lưới các cửa hàng trưng bày và bán lẻ trên khắp cả nước.

Vào tháng 6, Công ty Cổ Phần Bảo Hiểm Dầu Khí Việt Nam, một đơn vị doanh nghiệp Nhà Nước thuộc Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam (Petro Việt Nam), đã đồng ý mua lại 10% cổ phần của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khí Gas Petro Việt Nam, một công ty sản xuất thiết bị khí đốt, từ Công ty Cổ phần Tài Chính Dầu Khí Việt Nam. Các điều khoản của giao dịch này không được công bố.

Vào tháng 3, SABMiller Asia BV (SA), một đơn vị do SABMiller PLC sở hữu toàn bộ, đã mua 50% cổ phần trong Công ty Liên Doanh SABMiller Việt Nam, một công ty sản xuất bia, từ đối tác liên doanh là Công ty Cổ Phần Sữa Việt Nam (Vinamilk), một công ty đại chúng sản xuất, và phân phối các sản phẩm từ sữa. SABMiller cho rằng việc mua lại cổ phần này sẽ cho phép công ty mở rộng hoạt động kinh doanh và phát triển thị trường bia Việt Nam và cũng gia tăng sự hiện diện của công ty tại khu vực Châu Á. Về phần mình, Vinamilk đã nhấn mạnh trong thông cáo báo chí là “ trong môi trường kinh tế hiện nay, Vinamilk muốn tập trung hơn vào việc kinh doanh sản phẩm từ sữa và các thức uống dinh dưỡng nhằm nâng cao vị thế của công ty và tối đa hóa quyền lợi của các cổ đông của Vinamilk”. Các điều khoản của giao dịch không được công bố, tuy nhiên, chúng ta cũng biết rằng tổng giá trị tài sản của công ty là 31.8 triệu đô la Mỹ vào cuối niên độ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008.

Tháng 2, Tổng công ty cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (Vinaconex) đã hoàn tất việc bán 35 triệu cổ phần cho Tập Đoàn Viễn thông Quân đội Việt Nam (Viettel). Vinaconex là một trong những tập đoàn hàng đầu tại Việt Nam trong ngành xây dựng, hoạt động trong các lĩnh vực xây dựng, tư vấn đầu tư, thiết kế, hoạch định, xuất nhập khẩu trang thiết bị, nguyên vật liệu cho ngành xây dựng và các ngành liên quan. Giao dịch này đã giúp cho Vinaconex thu được 701.9 tỷ đồng (tương đương 40.1 triệu đô la Mỹ) và giảm tổng số cổ phần do Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) nắm giữ từ 63.36% xuống còn 51.35%. Sau giao dịch mua bán này, Viettel đã nắm giữ 18.9% cổ phần của Vinaconex và có ý định mua thêm 31% cổ phần nữa trong tập đoàn. Tuy nhiên, theo các báo cáo được đăng trên báo chí, kế hoạch này đã bị hủy vào đầu tháng 7 do đề xuất của Viettel không nhận được câu trả lời của SCIC.

Tháng 5, Công ty Cổ Phần Nhiệt Điện Phả Lại đã đồng ý mua 15% cổ phần của Nhà Máy Nhiệt Điện Quảng Ninh, với số tiền là 675 tỷ Việt Nam đồng (gần 40 triệu đô la Mỹ). Công ty Cổ Phần Nhiệt Điện Phả Lại, công ty do Tổng công ty điện lực Việt Nam EVN chiếm phần lớn cổ phần, chủ yếu vận hành, bảo trì và quản lý các nhà máy nhiệt điện tại tỉnh Hải Dương.

Tháng 5, Công ty Dầu khí Pan Pacific Việt Nam (Pan Pacific), một công ty khai thác dầu khí tại Việt Nam, đã đồng ý mua 15% cổ phần của Công ty Premier Oil Vietnam South B.V.I. (Premier Oil) trong khu khai thác dầu khí 07/03 tại lưu vực Nam Côn Sơn đầy tiềm năng. Sau khi hoàn thành giao dịch mua bán này, Premier Oil sẽ giữ 30% cổ phần theo hợp đồng sản xuất chung tại khu khai thác dầu khí 07/03, Pan Pacific sẽ nắm giữ 15% và 55% còn lại sẽ do Công ty Khai thác Dầu khí Việt Mỹ (40%) và Công ty Pearl Oil (Ophiolite) (10%) nắm giữ.

Tháng 2, Công ty CapitaLand, thông qua công ty con do CapitaLand sở hữu 100% là CVH Cayman 1, đã tăng quyền vốn chủ sở hữu từ 10% lên 70% trong công ty CapitaLand- Hoàng Thanh bằng cách mua lại 60% cổ phần của công ty Hoàng Thanh với số tiền là 551 tỷ Việt Nam đồng (tương đương 32.5 triệu USD). CapitaLand-Hoàng Thanh là một công ty liên doanh chuyên phát triển và đầu tư bất động sản giữa Công ty Hoàng Thanh và Tập đoàn CapitaLand của Singapore, có giấy phép đầu tư cho dự án xây căn hộ cao cấp “Satin Residence” trị giá 120 triệu đô la Mỹ tại Khu Đô thị mới MoLao tại Quận Hà Đông Hà nội, trước đây là tỉnh Hà Tây trước khi thủ đô được mở rộng.

Tháng 6, Công ty Cổ Phần INB Investment đã mua 20.19% cổ phần, tương đương 2.22 triệu cổ phiếu phổ thông tại Tập đoàn Bê tông Châu Thới 620, công ty sản xuất nguyên vật liệu xây dựng và bê tông tại Hồ Chí Minh trong một giao dịch được đàm phán riêng. Công ty

Quản lý vốn ACB, một đơn vị của Ngân Hàng Thương Mai Á Châu, đã mua thêm 16.58% cổ phần, hay 1.824 triệu cổ phiếu phổ thông tại Tập đoàn Bê Tông Châu Thới 620 trong một giao dịch được đàm phán riêng khác trong năm 2009.

Trong một giao dịch được đàm phán riêng vào tháng 5, Công ty Eland Asia Holdings Pte Ltd (Eland) của Singapore, một công ty thuộc EL International Ltd của Hàn Quốc, đã mua 30% cổ phần, tương đương 10.365 triệu cổ phiếu phổ thông mới của Công ty Thương mại Đầu tư May Mặc Thành Công (Công ty Thành Công), một công ty sản xuất các sản phẩm dệt may tại Hồ Chí Minh với 10.000 Việt Nam đồng/cổ phiếu (tương đương 0.57 đô la Mỹ/cổ phiếu) hay có tổng giá trị là 103,65 tỷ đồng (5,9 triệu đô la Mỹ). Eland cũng thông báo dự định sẽ tăng cổ phần lên thành 40.36% với tổng giá trị cổ phiếu mua thêm được ước tính là 3,4 triệu đô la Mỹ.

Tháng 3, Công ty Cổ Phần Bảo hiểm HSBC (Asia-Pacific), công ty do HSSBC Insurance Holdings Ltd (thuộc sở hữu 100% của HSBC Holdings PLC) sở hữu toàn bộ, đã thông báo ý định tăng cổ phần trong công ty bảo hiểm lớn tại Việt Nam là công ty Bảo Việt từ 10% lên 18%. Sau đó, vào tháng 6, HSBC đã thông báo tăng cổ phần lên thành 25%, số cổ phần tối đa có thể được nắm giữ theo các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam. Như đã đề cập, cổ phiếu của Bảo Việt đang được giao dịch tại Sàn Giao Dịch Chứng Khoán Hồ Chí Minh từ tháng 6 năm 2009.

Tháng 3, Tập đoàn Dầu nhớt MOTUL, một công ty sản xuất và phân phối dầu nhớt của Pháp đã mua 70% cổ phần còn lại mà nó chưa nắm giữ tại Công ty Cổ Phần Hóa Chất và Dầu Nhờn (Vilube), một công ty sản xuất dầu nhờn có nhãn hiệu là Vilube. Công ty Dầu Nhờn MOTUL đã mua 30% cổ phần của Vilube vào tháng 12 năm 2006. Công ty Vilube là một công ty của Việt Nam có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh và các chi nhánh tại Hà Nội, Đà Nẵng và Cần Thơ, có công suất hàng năm hơn 25.000 tấn dầu nhờn. Tập đoàn MOTUL thông báo sẽ đầu tư vào việc nâng cấp công nghệ sản xuất tại nhà máy Vilube hiện nay ở Hiệp Phước, Hồ Chí Minh với mục tiêu biến nó thành cơ sở sản xuất chính của MOTUL để cung cấp hàng cho khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Tháng 3, Công ty Australian Worldwide Exploration (AWE) của Úc, một công ty niêm yết trên sàn chứng khoán Úc (ASX) đã thông báo ký hợp đồng mua 23.33% cổ phần tại khu 06/94 ở lưu vực Nam Côn Sơn ngoài khơi Việt Nam. Theo các điều khoản của thỏa thuận này, AWE sẽ nhận được 23.33% cổ phần từ Tập đoàn Năng Lượng Serica ("Serica"), một công ty con do AIM sở hữu 100% và Công ty Serica Energy Plc, một công ty đã niêm yết trên sàn chứng khoán Canada. Hợp đồng này tùy thuộc vào việc từ bỏ quyền được ưu tiên mua trước mà Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam đang sở hữu và tùy thuộc vào sự phê duyệt của Chính phủ Việt Nam. Theo thỏa thuận này, AWE sẽ tài trợ cho hoạt động khoan dầu khí tại khu khai thác dầu khí 06/94 thay mặt cho Serica.

Tháng 2, một nhóm các nhà đầu tư, bao gồm Công ty Đầu Tư Kinh Đô, công ty do tập đoàn Kinh Đô sở hữu 100% vốn, Công ty TNHH Uni-President Việt Nam, công ty do tập đoàn Uni-President Enterprises Corp của Đài Loan sở hữu 100% và Công ty Cổ Phần Thực Uống Tribeco Bình Dương, đã thông báo mua 72.6% cổ phần, tương đương 20 triệu cổ phiếu phổ thông mới tại Công ty Cổ Phần Thực Phẩm và Thực uống Sài Gòn (Sabeco), một công ty sản xuất nước uống đóng lon với giá là 7.520/ 1 cổ phiếu (0,444 đô la Mỹ/ cổ phiếu), tương đương 150,4 tỷ đồng Việt Nam (8,874 triệu đô la Mỹ).

Tháng 1, Công ty Đầu tư Đóng Gói Crown (Crown Packaging Investment Pte Ltd), công ty thuộc Crown Holdings Inc, đã đồng ý mua 70% cổ phần trong Công ty Bao bì Thực phẩm Quốc tế Interfood, một công ty sản xuất các sản phẩm đóng gói và là công ty con của Công ty Cổ phần Interfood (Interfood Shareholding Co), một công ty đại chúng niêm yết trên sàn Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh với tổng giá trị giao dịch là 78,333 tỷ Việt Nam đồng (4,7 triệu đô la Mỹ).

Tháng 3, Công ty Hải sản Minh Phú (Minh Phu Seafood Corp) đã bán 35.56% cổ phần tại Công ty Cổ phần Dầu khí Vũng Tàu (Vung Tau Petro JSC), nhà cung cấp các dịch vụ vận chuyển dầu khí, cho một công ty khác không công bố tên với số tiền là 67 tỷ Việt Nam đồng (3,8 triệu đô la Mỹ).

Tháng 3, De Heus International, công ty De Heus Voeders BV sở hữu 100%, đã mua 2 công ty thức ăn gia súc - Indochine Feeds and PG Richfarm. Các hoạt động của 2 đơn vị này sẽ được hợp nhất dưới tên mới là De Heus Việt Nam LLC. Indochine Feeds nằm cách phía bắc Hồ Chí Minh 60 km trong khi đó PG Richfarm tọa lạc tại Hải Phòng. De Heus Việt Nam LLC sẽ tập trung vào việc sản xuất các loại thức ăn hỗn hợp và các loại thức ăn cho heo, gà và vịt.

Tháng 2, Global Investment House (Global) đã thông báo Quỹ Bất động sản Châu Á Toàn cầu (Global Asia Real Estate Fund), một quỹ đầu tư bất động sản tại Châu Á do Global quản lý, đã mua 17% cổ phần của Công ty RC Real Estate Development and Finance Corporation (Refico) tại Việt Nam. Global Asia Real Estate Fund đi vào hoạt động vào năm 2006 tập trung vào đầu tư bất động sản tại Trung Quốc, Ấn độ và nay là tại Việt Nam. Refico là công ty phát triển bất động sản Việt Nam được thành lập vào năm 2003 tại Hồ Chí Minh.

Tháng 4, Công ty Phú Sỹ đã mua lại 56.4% cổ phần tại Công ty Chứng khoán Đông Nam Á, một công ty môi giới chứng khoán.

Tháng 1, Công ty Cổ phần Cơ Điện Lạnh (REE) đã tăng số cổ phần từ 35.6% lên thành 61.6% tại Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Bảo Tín, một công ty quản lý đầu tư. REE, được thành lập năm 1997 tại Hồ Chí Minh chuyên sản xuất và phân phối máy lạnh, đồ gia dụng, điện và các sản phẩm cơ khí công nghiệp. Ngoài ra, REE cũng tham gia vào hoạt động đầu tư, phát triển bất động sản và các dịch vụ kỹ thuật phục vụ các dự án công nghiệp, thương nghiệp và dân dụng.

Tháng 3, Công ty Tài chính Điện lực Việt Nam đã mua 21% cổ phần tại Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Bà, một công ty sản xuất điện và là công ty do ập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) sở hữu 51%, trong một giao dịch được đàm phán riêng.

Tháng 4, một nhóm các nhà đầu tư, bao gồm các doanh nghiệp nhà nước như Tập đoàn Công nghiệp Than & Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin) và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, đã mua 39.99% cổ phần tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội.

Tháng 2, Công ty TNHH Edge Marketing Việt Nam đã mua lại Công ty New Media, một nhà cung cấp dịch vụ tiếp thị kỹ thuật số, thuộc Tập đoàn Digital Marketing Solutions. Công ty Edge Marketing có văn phòng hoạt động tại Hồ Chí Minh, Hà nội và Singapore, được thành

lập vào năm 2004 và là cơ quan tiếp thị độc lập lớn nhất đang hoạt động tại Việt Nam. Tập đoàn này chuyên tạo ra các chương trình Quản lý mối quan hệ khách hàng hợp nhất (CRM) sử dụng nhiều kênh truyền thông khác nhau cả trực tuyến lẫn phi trực tuyến. Công ty New Media, được thành lập năm 2005, là cơ quan cung cấp dịch vụ hàng đầu về tiếp thị trực tuyến, sáng tạo, truyền thông và công cụ tìm kiếm tại Thái Lan và Việt Nam và quản lý nhiều nhãn hiệu nổi tiếng trong và ngoài nước. Giao dịch này diễn ra xuất phát từ những dự báo về sự phát triển mạnh mẽ của hình thức quảng cáo trực tuyến. Các điều khoản tài chính của giao dịch này vẫn chưa được công bố.

Vốn sở hữu tư nhân

Hoạt động liên quan tới vốn chủ sở hữu tư nhân đáng lưu ý được thông báo trong 6 tháng đầu của năm 2009 gồm:

Vào tháng 6, Công ty Tài chính Quốc tế (IFC) mua lại 20% cổ phần của Công ty cổ phần mạng thanh toán Vina (PayNet) – một doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực giải pháp thanh toán và phân phối các sản phẩm thanh toán điện tử ở Việt Nam, với giá trị ước tính 21,429 tỉ Việt Nam đồng (1.2 triệu USD). Theo thỏa thuận này, khoản đầu tư của IFC sẽ được ưu tiên sử dụng để cải thiện cơ sở hạ tầng các phòng ban của PayNet thông qua việc cải tiến hệ thống sao lưu và dự phòng. Số vốn này cũng sẽ được sử dụng để mở rộng mạng lưới thanh toán bán lẻ của công ty. IFC và PayNet cũng dự định ký hợp đồng tư vấn, theo đó IFC sẽ tư vấn cho PayNet về hoạt động triển khai chiến lược và triển khai kỹ thuật.

Trong tháng 4, Private Equity New Markets, một quỹ đầu tư thuộc Ngân hàng BankInvest của Đan Mạch, mua lại 16.6% cổ phần của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex, một công ty chế biến thực phẩm có trụ sở ở thành phố Hồ Chí Minh.

Tháng 3, Quỹ VOF (Viet Nam Opportunity Fund Limited) của VinaCapital), quỹ đầu tư niêm yết trên thị trường AIM (Alternative Investment Market) của Sở Giao dịch Chứng khoán London, tập trung vào thị trường Việt Nam, đã thông báo về việc bán toàn bộ cổ phần của mình ở Masan, một trong những doanh nghiệp thực phẩm và nước giải khát hàng đầu của Việt Nam. Được thành lập năm 2003, Masan nắm giữ 50% thị phần trong một số lĩnh vực chế biến thực phẩm cạnh tranh nhất của Việt Nam, như nước mắm, tương ớt và nước tương. Trên thị trường cao cấp, Masan nắm 70% thị phần với thương hiệu Chinsu. VOF bán cổ phiếu của mình ở Công ty Cổ phần Thương mại Masan cho một nhà đầu tư không công bố tên có giá trị ước tính 333,333 tỉ Việt Nam đồng (20 triệu USD).

Tiếp theo đó, vào cuối tháng 5, Quỹ Vietnam Azalea Fund (VAF) đầu tư 9,4 triệu USD vào Công ty Cổ phần Thực phẩm Masan. Quỹ Vietnam Azalea Fund là một quỹ đầu tư có giá trị 100 triệu USD do Mekong Capital quản lý, tập trung chủ yếu vào hoạt động đầu tư vào các công ty Việt Nam ở giai đoạn trước khi niêm yết.

TRIỂN VONG

Như đã đề cập ở phần trước, vào tháng 6, Quốc Hội đã chính thức sửa lại tỷ lệ tăng trưởng mục tiêu GDP hàng năm là 5% so với 6,5% lúc ban đầu. Để phù hợp với kết quả kinh tế vĩ mô của 6 tháng đầu năm, và tương ứng với báo cáo trên báo chí, ngân hàng Thụy Sĩ Credit Suisse đã tăng gấp đôi dự báo tỷ lệ tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2009 lên 4% trong khi ngân hàng HSBC đã tăng mức dự báo từ 4,5% lên 4,7%. Theo ngân hàng HSBC, Việt Nam đang ở giai đoạn đầu của tăng trưởng trong “phục hồi hình chữ V” và kỳ vọng tăng trưởng GDP đạt 6,8% trong năm 2010. Do đó, có thể kết luận rằng niềm tin vào tiềm năng tăng trưởng của Việt Nam vẫn ở mức cao.

Mặc dù trong tình hình kinh tế vĩ mô vẫn đang cải thiện, những khó khăn đang diễn ra trên thị trường vẫn tạo thêm các cơ hội trong những tháng sắp tới cho các nhà đầu tư nước ngoài và các công ty trong nước tham gia vào các lĩnh vực mới của nền kinh tế hoặc tận dụng cơ hội mua lại các tài sản mất giá. Hoạt động trong nước có khả năng tiếp tục vượt qua hoạt động của các công ty nước ngoài trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang khó khăn và nâng cao khả năng sinh lợi của các doanh nghiệp Việt Nam. Việc này giúp cung cấp nguồn quỹ cho các công ty này thực hiện hoạt động M&A chiến lược. Hoạt động M&A ngày càng được chấp nhận để hỗ trợ thực hiện chiến lược mở rộng của các công ty trong nước và sẽ kích thích khối lượng giao dịch, nếu không nói là giá trị, của dòng giao dịch mua bán trong 6 tháng sắp tới.

Quỹ đầu tư tư nhân

Mức độ hoạt động của quỹ vốn sở hữu tư nhân (PE) trong 6 tháng tới đây khó có khả năng chứng kiến sự phục hồi đáng kể do các nhà quản lý quỹ tầm cỡ hơn nhận thấy khó khăn trong việc thành lập các quỹ mới trong thời gian từ 12 đến 18 tháng qua trong bối cảnh suy thoái kinh tế toàn cầu và tại Việt Nam. Các quỹ đã huy động trước đây phần lớn đã đầu tư hết và hiện nay tập trung vào việc quản lý số lượng lớn các dự án đầu tư đã thực hiện từ năm 2006 đến 2008 cũng như xem xét chiến lược thoái lui ra khỏi các dự án đầu tư đã mang lại hiệu quả, nhất là đối với các dự án được đầu tư từ các nguồn quỹ đã hoàn thiện. Tuy nhiên, số lượng thoái vốn do PE thực hiện sẽ kích thích hoạt động M&A nói chung và tạo cơ hội cho các nhà đầu tư chiến lược. Hơn nữa, một số quỹ được thành lập gần đây vẫn còn khả năng thực hiện các giao dịch PE mới và do đó, chúng ta kỳ vọng sẽ có một số giao dịch mua bán được tiến hành ở trong quy mô từ 3 triệu đến 10 triệu đô la Mỹ và nhắm vào các công ty trong nước

Ngành bán lẻ

Mặc dù Việt Nam đã tụt hạng trong bảng xếp hạng các thị trường bán lẻ hấp dẫn nhất trên toàn cầu năm 2009 theo Chỉ số Phát triển Bán lẻ Toàn cầu do tập đoàn tư vấn AT Kearney thực hiện (2009 AT Kearney Global Retail Development Index), các quỹ và nhà đầu tư chiến lược vẫn quan tâm nhiều vào lĩnh vực này. Lĩnh vực này tiếp tục có tiềm năng tăng trưởng lớn do khả năng chi tiêu ngày càng tăng của người dân và do số lượng các chuỗi cửa hàng lớn và hình thức bán lẻ có tổ chức hiện nay khá hạn chế.

Ngành sản phẩm hàng hóa tiêu dùng nhanh (FMCG)

Cùng với lĩnh vực bán lẻ, ngành hàng tiêu dùng nhanh cũng được lợi ích từ tốc độ tăng trưởng nhanh do lực mua sắm của người dân tăng và người dân ngày càng chú trọng đến thương hiệu. Số lượng giao dịch mua bán đáng kể nhất trong 6 tháng đầu năm là trong ngành này và cho thấy niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài và chủ thương hiệu trong nước vào các cơ hội trên thị trường hiện nay tại Việt Nam và do đó chúng tôi kỳ vọng sẽ chứng kiến nhiều hoạt động đáng kể hơn trong tương lai gần.

Dịch vụ tài chính

Theo khảo sát hoạt động M&A về ngành Dịch vụ Tài chính hàng năm lần thứ 4 do Tổ chức phân tích thông tin kinh tế (EIU) thực hiện cho PricewaterhouseCoopers vào tháng 1 và 2 năm 2009, dựa vào các câu trả lời của các lãnh đạo từ 215 định chế trong khu vực, 63% người được phỏng vấn hiện công tác tại Việt Nam cho biết họ có thể theo đuổi hoạt động M&A tại Việt Nam trong vòng một năm. Chỉ các công ty tại Đài loan (70%) và Trung Quốc (68%) cho biết mức độ quan tâm đến giao dịch mua bán còn cao hơn tại thị trường nước họ. 83% người được phỏng vấn hiện đang công tác tại Việt Nam cho biết động lực chính đằng sau ý định M&A là gia tăng mức độ cạnh tranh trong nước. Bảng tóm tắt kết quả trong khu vực cho thấy 14% tổng số những người được phỏng vấn đang xem xét thực hiện giao dịch tại Việt Nam trong năm 2009, điều này thể hiện rằng xét trong khu vực, kỳ vọng về hoạt động mua bán tại Việt Nam chỉ đứng sau Indonesia (18%). Trong 6 tháng đầu năm 2009, tình hình thực tế mua bán và sáp nhập thấp hơn nhiều so với các chỉ số trên, trong khi đó hoạt động sáp nhập của các ngân hàng trong nước vẫn chưa diễn ra mặc dù chịu áp lực lớn từ yêu cầu tăng vốn.

Ngành dược phẩm

Chúng ta đã thấy các công ty nước ngoài thuộc ngành này ngày càng quan tâm đến việc tham gia thị trường hay mở rộng hoạt động tại Việt Nam cũng như thông qua hoạt động M&A. Việt Nam hiện là nhà nhập khẩu hoàn toàn các sản phẩm dược và các công ty nước ngoài nào có thể đóng góp làm giảm đi thâm hụt thương mại thì có khả năng được chú ý đến. Chúng ta tin rằng hoạt động M&A nhắm vào các công ty Việt Nam có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc sản xuất trong nước và việc phân phối các sản phẩm chức năng là đặc biệt khả thi. Theo Cục trưởng Cục quản lý dược Việt Nam, điều đáng lưu ý là đầu tư nước ngoài vào ngành này nên được khuyến khích để đáp ứng nhu cầu trong nước.

Giải trí và truyền thông

Theo báo cáo Tầm Nhìn về Giải Trí & Truyền thông (E&M) hàng năm lần thứ 10 của PricewaterhouseCoopers cho các năm từ 2009 đến 2013, tại Việt Nam, giá trị của thị trường giải trí và truyền thông gấp khoảng 3 lần trong khoảng thời gian 5 năm trước từ năm 2004 đến năm 2009. Theo dự báo, tỷ lệ tăng trưởng kép hàng năm của E&M (CAGR) tại Việt Nam được dự đoán là 16.7% cao nhất trên thế giới. Thị trường truy cập Internet dự kiến tăng trưởng 20.9% (CAGR 2009-2013), Quảng cáo là 10.9% và mức chi tiêu của người tiêu dùng/người sử dụng cuối cùng (không bao gồm truy cập internet) là 16.1%. Chúng tôi dự kiến sẽ có nhiều giao dịch mua bán diễn ra hơn trong ngành này bao gồm giao dịch tham gia thị trường của người nước ngoài, các quỹ đầu tư tư nhân mua cổ phần tại các doanh nghiệp

Việt Nam trong thời gian sắp tới cũng như các giao dịch mua bán do các công ty trong nước nhắm đến nhằm củng cố vị thế của họ trong các lĩnh vực tương ứng.

Ngoài các ngành nêu trên, dĩ nhiên chúng ta cũng kỳ vọng các giao dịch mua bán cũng sẽ diễn ra ở các ngành khác hiện đang phát triển nhanh chóng và có thể trải qua giai đoạn hợp nhất trong nước hoặc tái cấu trúc đặc biệt hấp dẫn các nhà đầu tư, chẳng hạn như Viễn thông, Bất động sản và ngành Năng lượng. Và luôn là trường hợp tại Việt Nam, các thay đổi trong môi trường pháp lý dù là mang tính hình thức hoặc cải thiện về mặt thủ tục và tiến độ trong tiến trình cổ phần hóa cũng có thể tác động lớn đến việc hình thành, giá trị cũng như số lượng của các hoạt động giao dịch mua bán trong tương lai.

Dữ liệu lịch sử của hoạt động M&A tại Việt Nam

Dữ liệu có sẵn cho thấy hoạt động mua bán sau đây hướng tới các doanh nghiệp Việt Nam trong 6 năm qua

Năm	Số giao dịch mua bán	Tổng giá trị các giao dịch mua bán (triệu đô la Mỹ)
2008	166	1117
2007	108	1,719
2006	38	299
2005	22	61
2004	23	34
2003	41	118

Nguồn: Thomson Reuters, theo nghiên cứu của PricewaterhouseCoopers

Những điểm lưu ý quan trọng liên quan tới số liệu thống kê M&A

Có nhiều công ty địa phương, trong khu vực và toàn cầu cung cấp số liệu thống kê M&A. Những công ty này gồm có Thomson Reuters, Bloomberg, Mergermarket (toàn cầu) và M&A Châu Á (khu vực). PwC tin rằng mỗi nhà cung cấp số liệu thống kê M&A này thực hiện các hoạt động giao dịch mua bán hơi khác nhau, do đó, số liệu thống kê của mỗi công ty thường khác nhau. Khả năng cung cấp thông tin đầy đủ của các nhà cung cấp cũng thường khác nhau. Chúng tôi tin rằng báo cáo hoạt động giao dịch mua bán trong các thị trường đang nổi như Việt Nam đang cải thiện nhanh nhưng chưa đạt được mức độ như tại các thị trường trưởng thành.

Ngoài ra, cần phải lưu ý rằng nhiều giao dịch mua bán M&A được thông báo đã thương lượng riêng và do đó giá trị của giao dịch mua bán chưa được công bố rộng rãi.

Thông thường, PwC tại khu vực Châu Á-Thái Bình Dương tham khảo số liệu thống kê M&A do Thomson Reuters cung cấp. Tuy nhiên, vì những lý do trên, chúng tôi tin rằng không có một nguồn thống kê M&A nào là hoàn toàn chính xác. Do đó, các chuyên gia M&A và các bên quan tâm đến các giao dịch mua bán cần quan sát hoạt động thị trường từ nhiều nguồn khác nhau.

###

Thông tin về Công ty PricewaterhouseCoopers

PricewaterhouseCoopers (www.pwc.com) chuyên cung cấp dịch vụ kiểm toán, thuế và các dịch vụ tư vấn nhằm xây dựng lòng tin của công chúng và nâng cao giá trị cho khách hàng và các cổ đông của Công Ty. Công ty có hơn 155.000 nhân viên tại 153 nước cùng kết nối tư duy, kinh nghiệm và giải pháp nhằm phát triển và thực hành tư vấn.

PricewaterhouseCoopers đã thành lập văn phòng tại Hà Nội và Hồ Chí Minh tại Việt Nam vào năm 1994. Chúng tôi có đội ngũ gồm 500 nhân viên người Việt lẫn người nước ngoài hiểu thấu đáo nền kinh tế chuyển đổi của Việt Nam, tại đây họ làm việc và san sẻ cho nhau nguồn kiến thức rộng lớn về các chính sách và thủ tục trong đầu tư, thuế, kế toán và tư vấn tại Việt Nam.

Vào tháng 1 năm 2009, Công ty PricewaterhouseCoopers Việt Nam đã nhận giải thưởng Rồng Vàng. Giải thưởng này do Tạp chí Thời Báo Kinh Tế Việt Nam và Phòng Đầu Tư Nước Ngoài thuộc Bộ Kế Hoạch và Đầu tư đồng tổ chức nhằm ghi nhận và vinh danh thành công của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FIEs) hoạt động tại Việt Nam vì những đóng góp cho nền kinh tế Việt Nam.

Tên gọi “PricewaterhouseCoopers” là mạng lưới các công ty thành viên của Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn PricewaterhouseCoopers International mà trong đó mỗi thành viên công ty đều có tư cách pháp nhân độc lập và riêng biệt.

Để biết thêm thông tin về chuyên môn, xin vui lòng liên hệ với:

Stephen Gaskill
Phó Tổng Giám Đốc
Thành phố Hồ Chí Minh
ĐT: +84 8 3823 0796
stephen.gaskill@vn.pwc.com

Paul Coleman
Chủ phần hùn
Hà nội
ĐT: +84 4 3946 2246
paul.coleman@vn.pwc.com

Để biết thêm thông tin về báo chí, xin vui lòng liên hệ:

Peter Amaczi
Giám Đốc Phát Triển Kinh doanh
Thành phố Hồ Chí Minh
Mobile: +84 903 656 608
amaczi.peter@vn.pwc.com

Lê Nguyễn Khôi
Chuyên viên Truyền Thông và Tiếp thị
Thành phố Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3823 0796 Ext. 4692
le.n.khoi@vn.pwc.com

PricewaterhouseCoopers – Ho Chi Minh City

4th Floor, Saigon Tower
29 Le Duan,
District 1
Ho Chi Minh City
Vietnam
Tel (84-8) 3823 0796
Fax (84-8) 3825 1947

PricewaterhouseCoopers - Hanoi

Unit #701, 7th Floor, Pacific Place
83B Ly Thuong Kiet
Hoan Kiem District
Hanoi
Vietnam
Tel (84-4) 3946 2246
Fax (84-4) 3946 0705

Để biết thêm thông tin các ấn phẩm của Công ty PricewaterhouseCoopers liên quan tới kinh doanh tại Việt Nam, xin vui lòng tham khảo trang website www.pwc.com/vn